

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

## **CÔNG TY CP SXKD DƯỢC VÀ TTB Y TẾ VIỆT MỸ**

### **Năm 2011**

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT MỸ**
- Tên tiếng anh: **AMERICAN VIETNAMESE BIOTECH INCORPORATION**
- Tên viết tắt: **AMVIBIOTECH INC**
- Trụ sở chính: **Áp 2, xã Tiến Thành, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước**
- Điện thoại: **(84-651) 3889 034**
- Fax: **(84-651) 3889 032**
- Website: **www.AMVIBIOTECH.com**
- Email: **AMVIBIOTECH@hcm.fpt.vn**
- Biểu tượng:



11/21  
34  
53  
7/9/11

## I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### 1. Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ được thành lập năm 2002 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 44.03.000012 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Bình Phước cấp ngày 26/8/2002. Công ty được thành lập bởi 3 cổ đông sáng lập là Công ty TNHH SX-TM TTB Y tế Mặt Trời (The Sun Co.), Công ty Dược Vật tư Y tế Bình Phước (nay là Công ty Cổ phần Dược Vật tư Y tế Dopharco) và Công ty Xuất Nhập khẩu Tổng hợp Sài Gòn (Incommex Saigon) với số vốn điều lệ ban đầu là 15 tỷ đồng.

Năm 2003, Công ty bắt đầu thực hiện xây dựng nhà máy với diện tích 1.500 m<sup>2</sup> trên khuôn viên gần 2.500 m<sup>2</sup> tại thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, nhận chuyển giao công nghệ và nhập khẩu máy móc thiết bị, tổ chức tuyển và huấn luyện cán bộ công nhân viên, sản xuất thử, xin đăng ký lưu hành sản phẩm... Đến cuối năm 2004, nhà máy cơ bản được hoàn thành và sẵn sàng đi vào hoạt động.

Tháng 7/2005, nhà máy của Công ty đã được Bộ Y tế thẩm định kỹ thuật và cấp giấy phép đủ điều kiện sản xuất vacxin – sinh phẩm y tế. Tháng 8/2005, Công ty bắt đầu thực hiện sản xuất kinh doanh và đưa sản phẩm ra thị trường. Mặc dù là Công ty mới, sản phẩm chưa được thị trường biết đến, cùng lúc phải cạnh tranh với các mặt hàng ngoại nhập có chất lượng cao như Abbott, Bio Rad (Mỹ) và các mặt hàng giá rẻ được nhập khẩu từ Trung Quốc, tuy nhiên, với sự nỗ lực của toàn thể CBCNV trong nhà máy, cùng sự hỗ trợ trong việc tìm kiếm thị trường của The Sun Co., doanh thu trong năm 2005 – năm đầu tiên chính thức hoạt động kinh doanh của Công ty đã đạt 3,2 tỷ đồng.

Năm 2006, Công ty đã thiết lập được hệ thống phân phối trên cả 3 khu vực Bắc, Trung, Nam thông qua các tổng đại lý của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã kết hợp với các trường đại học, sở y tế các tỉnh như: Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Long An, Hậu Giang, Vũng Tàu, Bắc Giang, Tuyên Quang,... tổ chức các buổi hội thảo về đề tài “Sinh phẩm chẩn đoán nhanh” nhằm giới thiệu các sản phẩm của AMVIBIOTECH. Công ty còn kết hợp với các bệnh viện và trung tâm y tế nghiên cứu các đề tài khoa học: “Nghiên cứu về sinh phẩm chẩn đoán HIV”; “Nghiên cứu về sinh phẩm chẩn đoán bệnh lao và chẩn đoán Viêm gan B”. Việc xét nghiệm thực hiện tại các buổi hội thảo, các đề tài nghiên cứu đều cho kết quả chính xác. Doanh thu năm 2006 đạt 4,3 tỷ đồng, tăng 31% so với năm 2005.

Năm 2007, Công ty duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu ở mức 27% với tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu là 19%.

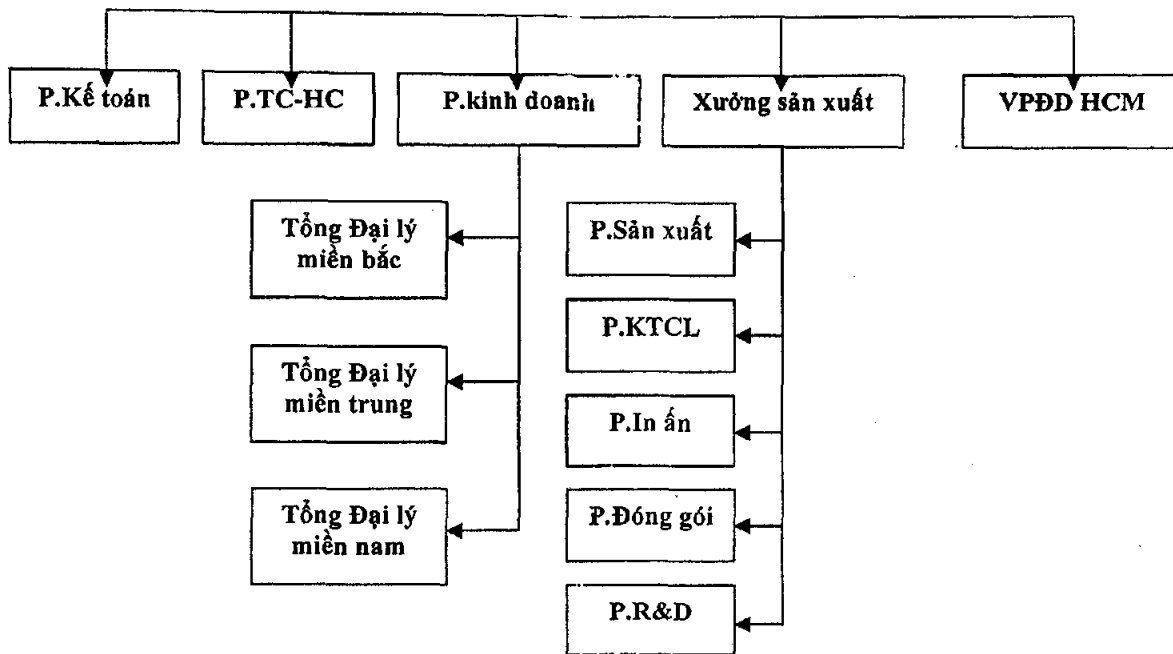
Tháng 4/2007, Công ty tiến hành phát hành cổ phiếu theo hình thức phát hành riêng lẻ cho Cán bộ công nhân viên của Công ty và Nhà đầu tư chiến lược (là đối tác kinh doanh của Công ty) tăng vốn điều lệ của Công ty lên 21 tỷ đồng.

### 2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty

#### 2.1. Cơ cấu tổ chức Công ty

#### Sơ đồ cơ cấu tổ chức Công ty

Trụ sở chính



Trụ sở chính của công ty tọa lạc tại Ấp 2, xã Tiến Thành, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Đây là cơ quan đầu não của Công ty, xưởng sản xuất chính của Công ty hiện đang tiến hành sản xuất tại đây. Chức năng nhiệm vụ của các phòng ban cụ thể như sau:

#### **Phòng Kế toán**

- Xây dựng kế hoạch tài chính ngắn và dài hạn nhằm đảm bảo nguồn vốn phù hợp cho sản xuất kinh doanh và tái đầu tư.
- Hỗ trợ Phòng Kinh doanh trong việc thống kê doanh số và thanh toán.
- Tổng hợp thông tin, phân tích và lập báo cáo kế toán cho Giám đốc tham khảo và ra quyết định hoạt động kinh doanh.

#### **Phòng Tổ chức Hành chính**

- Tuyển dụng nhân viên mới, gửi nhân viên đi đào tạo tại các khóa học.
- Quyết định mức lương thưởng, xét duyệt nghỉ phép.
- Tổ chức nhận và soạn thảo công văn, hồ sơ xin phép đăng ký sản phẩm, tổ chức các Hội thảo giới thiệu về sản phẩm.

#### **Phòng Kinh doanh**

- Quản lý toàn bộ kênh phân phối và hệ thống các tổng đại lý trên toàn quốc, hỗ trợ các đại lý thực hiện marketing cho sản phẩm và đấu thầu bán sản phẩm vào các cơ sở y tế của Nhà Nước.
- Dự báo nhu cầu sản phẩm, đề xuất chính sách kinh doanh phù hợp với tình hình thị trường.

#### **Xưởng sản xuất**

Xưởng sản xuất gồm các phòng sau đây

- Phòng sản xuất: Trực tiếp theo dõi điều hành việc sản xuất của nhà máy.

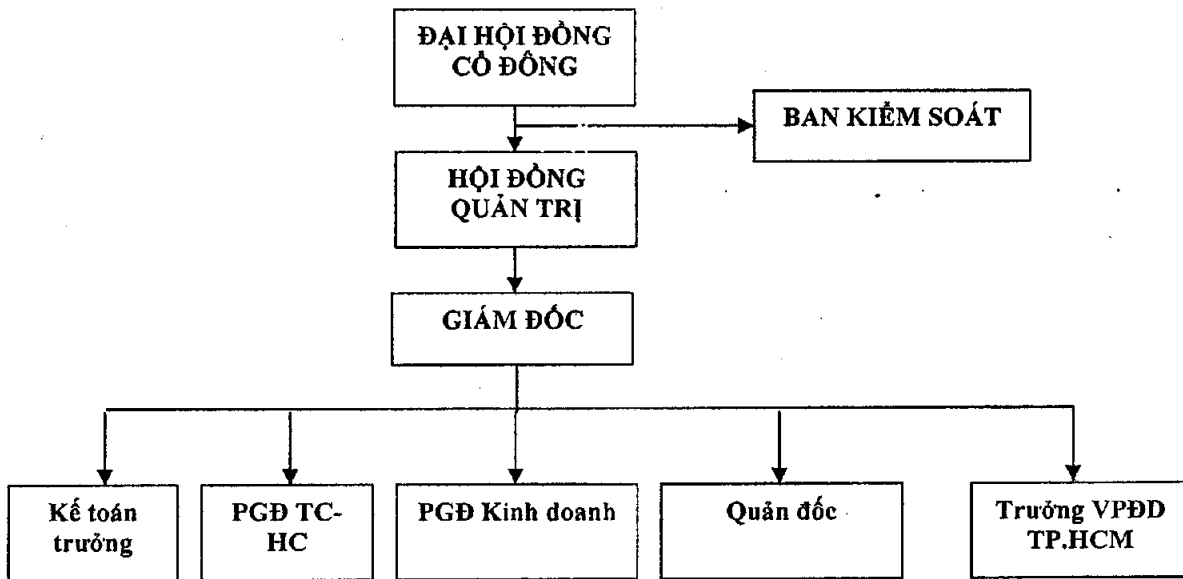
80  
 20  
 08  
 17  
 17  
 Y  
 17

- Phòng Kiểm tra chất lượng: Triển l hai, thực hiện, giám sát hoạt động kiểm tra chất lượng và đảm bảo chất lượng của sản phẩm của Công ty. Thiết lập, thực hiện kế hoạch hiệu chuẩn và bảo quản các thiết bị kiểm tra chất lượng.
- Phòng In ấn: Thiết kế mẫu bao bì, đặt khuôn in và đặt hàng bao bì. Điều hành và tổ chức in ấn bao bì sản phẩm.
- Phòng Đóng gói: Đóng gói sản phẩm vào thùng, vào hộp và bảo quản sản phẩm.
- Phòng R&D: Thực hiện các công tác nghiên cứu và phát triển nhằm khảo sát nhu cầu, đưa ra các sản phẩm mới nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đẩy mạnh cạnh tranh với các hãng khác.

**Các văn phòng đại diện**

Nhằm tăng cường sự hiện diện của Công ty rộng khắp cả nước. Công ty đã mở văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh, Sắp tới, Công ty sẽ mở các văn phòng tại các khu vực khác trên toàn quốc. Các văn phòng đại diện này có trách nhiệm thu nhận các đơn đặt hàng, là địa điểm phân phối sản phẩm của Công ty, hỗ trợ bộ phận kinh doanh trong việc mở rộng các đại lý.

**2.2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty**



**Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm 1 lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 4 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thảo luận và phê chuẩn những chính sách dài hạn và ngắn hạn về phát triển của Công ty, quyết định về cơ cấu vốn, bầu ra bộ máy quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị Công ty gồm ít nhất 05 thành viên và nhiều nhất là 11 người. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ quyết

định chiến lược phát triển Công ty; xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh; xây dựng cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý Công ty; đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

### **Ban kiểm soát**

Số lượng thành viên Ban kiểm soát phải có từ 3 đến 5 thành viên. Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Ban kiểm soát là cơ quan có nhiệm vụ giúp Đại hội đồng cổ đông giám sát, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách khách quan nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

### **Giám đốc**

Giám đốc là người trực tiếp điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty.

### **Các cán bộ quản lý khác**

Với từng nhiệm vụ vai trò của mình, các cán bộ quản lý cấp dưới giúp Giám đốc Công ty theo dõi thực hiện nhiệm vụ của từng phòng ban cụ thể. Các cán bộ quản lý khác cụ thể như sau:

- Kế toán trưởng: Do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, Kế toán trưởng là người đứng đầu, là người chịu trách nhiệm theo dõi, quản lý phòng kế toán. Có trách nhiệm hoàn thiện hệ thống sổ sách chứng từ của Công ty, lập ra và tư vấn chiến lược cho Hội đồng quản trị và Giám đốc về các quyết định tài chính.
- Phó Giám đốc các phòng ban: Gồm Phó Giám đốc tổ chức hành chính, Phó Giám đốc kinh doanh chịu trách nhiệm theo dõi và thực hiện các công việc thuộc chức năng nhiệm vụ của phòng mình.
- Quản đốc: Chịu trách nhiệm theo dõi phân xưởng sản xuất, phân công nhiệm vụ và giải quyết các vấn đề tại phân xưởng. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc các toàn bộ các vấn đề phát sinh tại phân xưởng.

## **3. Quá trình phát triển**

### **Ngành nghề kinh doanh:**

Ngành nghề kinh doanh của Công ty

Theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 3800237998 (Mã số cũ 44.03.000012) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp ngày 26/08/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 05/07/2011, Công ty được kinh doanh các ngành nghề sau:

- ✓ Kinh doanh dược phẩm, mua bán trang thiết bị y tế, dụng cụ và hóa chất xét nghiệm y tế;
- ✓ Sản xuất dụng cụ xét nghiệm y tế;
- ✓ Sản xuất, kinh doanh vacxin, sinh phẩm y tế;
- ✓ Đại lý ký gửi hàng hóa;
- ✓ Kinh doanh địa ốc;
- ✓ Đầu tư tài chính;
- ✓ Chuyển giao công nghệ;

**Tình hình hoạt động công ty Cổ phần SXKD Dược & TTB Y Tế Việt Mỹ**

Trong năm 2011, mặc dù giá cả nguyên vật liệu, lãi suất tiền vay tăng cao, tỷ giá ngoại tệ diễn biến bất thường, nhưng Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty với quyết tâm cao, chủ động phát huy sức mạnh nội lực, bình tĩnh tận dụng thời cơ, linh hoạt tháo gỡ những vướng mắc, từng bước vượt qua khó khăn, phấn đấu giữ vững hoạt động SXKD ổn định, đứng vững trong cơ chế thị trường và từng bước hội nhập – phát triển; duy trì được công ăn việc làm, đảm bảo đời sống cho người lao động, làm đầy đủ nghĩa vụ ngân sách và lợi ích của cổ đông.

**4. Định hướng phát triển**

• **Định hướng năm 2012**

Duy Trì và Phát Triển hoạt động Sản Xuất Kinh Doanh, khai thác tối đa công suất cơ sở vật chất hiện có, quay nhanh chu chuyển dòng vốn giảm chi phí tài chính, đảm bảo công ăn việc làm và cải thiện thu nhập tiền lương cho người lao động, giữ vững tư tưởng chính trị nội bộ ổn định

**1. Sản Xuất:**

- Xây dựng nhà máy tiêu chuẩn GMP tại khu Công Nghệ Cao, Q9, TP HCM
- Tăng cường sản xuất và xin Đăng ký lưu hành thêm 10 mặt hàng Rapid Tests,
- Tăng cường sản xuất và xin Đăng ký lưu hành thêm 05 mặt hàng Tests định lượng ELISA
- Tăng cường sản xuất và xin Đăng ký lưu hành thêm 10 mặt hàng Home Tests

(Test thử tại nhà)

- Trang bị thêm máy móc thiết bị sản xuất

**2. Kinh Doanh:**

- Mở rộng hệ thống phân phối toàn quốc.
- Tăng cường quảng bá thương hiệu sản phẩm.
- Tổ chức mạng lưới đầu thầu các dự án quốc gia, các bệnh viện, TT y tế.

Tăng cường công tác chuẩn bị mọi mặt để tập trung lực cho những năm tiếp theo;

Củng cố và phát triển nguồn nhân lực là then chốt, cải tiến chính sách nhân sự về tiền lương, thưởng, phúc lợi, chế độ làm việc... xác hợp từng thời kỳ phát triển Công ty. Tổ chức tuyển dụng nhân sự mới có chất lượng bổ sung đáp ứng nhu cầu vận hành sản xuất đối với Nhà máy Dược. Đẩy mạnh công tác đào tạo và tái đào tạo về kỹ năng nghề nghiệp cho cán bộ công nhân, nâng cao kỹ năng quản trị cho các cấp điều hành quản lý, nâng cao kỹ năng marketing, kỹ thuật công nghệ sản xuất;

Lấy mục tiêu tiết giảm giá thành sản xuất làm thước đo hành động. Ngay từ đầu năm tổ chức sắp xếp hoạt động các đơn vị sản xuất về tổ chức nhân sự, cơ cấu sản phẩm, phân khúc thị trường, khách hàng mục tiêu...

Xem xét các khoản đầu tư cốt lõi nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả cho điều kiện cơ sở vật chất hiện có đáp ứng khẩn cấp nhu cầu kinh doanh;

Giữ vững thị trường, duy trì sự ổn định và tăng trưởng về sản lượng, doanh thu để bù đắp sự gia tăng của chi phí đầu vào do ảnh hưởng của lạm phát, lãi suất tiền vay nhằm đảm bảo lợi nhuận Công ty không bị giảm sút;

Chọn lọc phương án khả thi trình phê duyệt phát hành thêm cổ phần để tăng vốn Điều lệ và tổ chức thực hiện huy động khi được duyệt bổ sung vốn kinh doanh, đảm bảo cơ cấu vốn phù hợp tạo điều kiện để Công ty phát triển bền vững, đối phó có hiệu quả tình hình lạm phát và bất ổn tài chính, tiền tệ trong nước.

## II. BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Bách Mộng Hà	CT HĐQT	6	100%	
2	Bà Hoàng Oanh	TV HĐQT	6	100%	
3	Bà Lê Thị Thu Hà	TV HĐQT	6	100%	
4	Ông Trương Văn Tích	TV HĐQT	6	100%	
5	Ông Nguyễn Quang Trung	TV HĐQT	6	100%	

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc: Hai thành viên của Hội đồng quản trị cũng là hai thành viên của Ban giám đốc (Ông Bách Mộng Hà – Chủ tịch HĐQT kiêm GD điều hành và Ông Nguyễn Quang Trung thành viên HĐQT kiêm Phó GD kinh doanh) nên việc báo cáo, cung cấp thông tin về hoạt động của Ban giám đốc được thuận lợi. Các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động của Công ty qua điện thoại ngoài các cuộc họp định kỳ.

Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có tiểu ban

#### 1.1 Công tác lãnh đạo

Trên cơ sở Nghị quyết được thông qua tại Đại Hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2011, HĐQT đã bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh 2011, tổ chức chỉ đạo Ban điều hành Công ty ứng phó với những biến động bất thường tình hình kinh tế trong nước và thế giới ảnh hưởng bởi đại suy thoái kinh tế toàn cầu, hạn chế tối đa những tác động tiêu cực tới các mặt hoạt động Công ty, kịp thời điều chỉnh thích ứng xu thế mới, duy trì ổn định các mặt hoạt động đưa Công ty vượt qua những khó khăn thách thức... thể hiện qua các mặt cụ thể:

##### a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011:

Tổng doanh thu đạt: 9.6 tỷ đồng;

Lợi nhuận sau thuế đạt: (2.6) tỷ đồng;

Tỷ trọng Lợi nhuận sau thuế/ Tổng doanh thu: (2.8)%

Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
-----	---------------	------	----------

01	0105/NQHĐQT AMVI- 2011	04/05/2011	Sơ kết đợt phát hành cổ phần
02	0106/NQHĐQT AMVI- 2011	01/06/2011	Tổng kết đợt phát hành cổ phần
03	0306/NQHĐQT AMVI-2011	02/06/2011	Niêm yết cổ phiếu phát hành thêm
04	0406/NQHĐQT AMVI-2011	02/06/2011	Xử lý số cổ phần không phân phối hết
05	0107/NQHĐQT AMVI- 2011	14/07/2010	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu
06	0310/NQHĐQT AMVI-2011	01/10/2011	Bổ nhiệm, bãi nhiệm kế toán trưởng
07	01-11/NQHĐQT AMVI-2011	21/11/2011	Chi trả cổ tức cho cổ đông bằng cổ phiếu

**1.2 Công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành**

- Việc cung cấp thông tin, báo cáo cho thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời công tác chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành; các thành viên đã nỗ lực làm việc và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần vào những kết quả đạt được của Công ty trong năm 2011;
- HĐQT trực tiếp bàn bạc, chỉ đạo và góp ý với Ban Tổng giám đốc đề nghị những biện pháp cụ thể để tháo gỡ những khó khăn trong nhiều lĩnh vực hoạt động của Công ty;
- Qua quá trình giám sát, Hội đồng quản trị nhận thấy Ban điều hành triển khai hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng quản trị, kịp thời thông tin báo cáo và điều chỉnh tiến trình thực hiện phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của Hội đồng quản trị.

**2. Nhận xét chung**

**2.1 Kết quả đạt được**

- Tập thể CB-CNV tư tưởng ổn định, an tâm gắn bó với Công ty, siêng năng tận tụy với công việc;
- Hội đồng quản trị và Ban điều hành tâm huyết với trọng trách được giao, thể hiện được vai trò trách nhiệm trong lãnh đạo, điều hành;
- Công ty luôn nhận được sự quan tâm hỗ trợ của các cơ quan, ban ngành, các tổ chức tài chính tín dụng, các đối tác kinh doanh...

**2.2 Tồn tại hạn chế**

- Năm 2011 Công ty thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đạt thấp, do thông thường việc lập dự thảo kế hoạch kinh doanh không lường hết những nhân tố ảnh hưởng tác động từ yếu tố khách quan;

NH  
FBI



- Tình hình nhân lực chưa ngang tầm với yêu cầu phát triển của Công ty, thiếu nhân sự cấp trung, cấp cao,... Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cần tập trung các giải pháp đồng bộ để xây dựng, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng ngang tầm với sự phát triển toàn diện của Công ty;
- Các dự án đầu tư hoàn thành chậm so với dự kiến kế hoạch làm ảnh hưởng lớn đến kế hoạch doanh thu và lợi nhuận; Nhiều hạn mục đầu tư phát sinh, giá cả và tỷ giá biến động mạnh... làm tăng cao chi phí đầu tư so với dự toán ban đầu, ảnh hưởng đến nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Mặc dù định mức chi phí sản xuất được tiết giảm khá tốt trong năm qua, nhưng trong năm 2012 cần quyết liệt thực hiện đồng bộ các giải pháp tối đa chi phí sản xuất để gia tăng khả năng cạnh tranh trong bối cảnh giá cả chi phí đầu vào leo thang từ đầu năm 2012;
- Cơ cấu vốn, quản lý vốn mặc dù có cải thiện hơn năm 2010, nhưng chưa thật sự cân đối phù hợp làm gia tăng áp lực nặng nề lên các mặt hoạt động kinh doanh;
- Tình hình khủng hoảng kinh tế thế giới diễn biến phức tạp, kinh tế vĩ mô không ổn định, tác động tiêu cực đến các mặt hoạt động của Công ty; Lãi suất vay tín dụng tăng cao, biến động giá cả đầu vào lớn, làm tăng giá thành sản xuất, hạn chế hiệu quả kinh doanh.

### 3. Phương hướng hoạt động năm 2012

Ngay sau khi có Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên vào tháng 5 năm 2012, Hội đồng quản trị cam kết trước Đại hội đồng cổ đông sẽ thực thi quyền hạn và nhiệm vụ của mình theo đúng quy định, Điều lệ Công ty một cách khẩn trương và trung thực, cố gắng hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao để đảm bảo cho sự phát triển của Công ty cũng như đảm bảo quyền lợi của tất cả các cổ đông và nhà đầu tư;

Tăng cường thực hiện Quy chế Quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán để hoàn thiện hơn công tác Quản trị Công ty;

Tổ chức tốt các phiên họp thường kỳ ít nhất mỗi quý một lần để bàn bạc, thảo luận, điều chỉnh và thông qua các báo cáo, kế hoạch của Ban Tổng Giám đốc;

Giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo kiên quyết chấn chỉnh các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012; đặc biệt trong công tác triển khai các dự án đầu tư vay vốn các tổ chức tín dụng và sử dụng vốn vay.

## III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

### 1. Báo cáo tình hình tài chính

#### a. Giá trị sổ sách

Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2011 là 8.741 đồng/cổ phần.

#### b. Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp

Không có.

#### c. Tổng số cổ phiếu theo từng loại

- Cổ phiếu phổ thông: 2.115.750 cổ phần (Mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)

- Cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phần
- d. **Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại**
  - Trái phiếu có thể chuyển đổi: Không có
  - Trái phiếu không thể chuyển đổi: Không có
- e. **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại**
  - Cổ phiếu phổ thông: 2.115.750 cổ phần (Mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)
  - Cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phần
- f. **Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ**  
Không có.
- g. **Cổ tức lợi nhuận đã chia**  
Trong năm 2011, công ty chi trả cổ tức cho cổ đông nhưng không thành công.

**2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**

**Bảng báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm	
		2011	2010
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	9.613.308.536	10.176.048.524
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2		-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	9.613.308.536	10.176.048.524
4. Giá vốn hàng bán	11	8.272.272.615	5.590.331.353
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20	1.341.035.921	4.585.717.171
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	88.655.232	51.163.631
7. Chi phí tài chính	22	781.831.669	43.000.000
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	770.697.475	43.000.000
8. Chi phí bán hàng	24	445.383.351	208.470.638
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	2.148.921.719	2.485.356.545
10 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)}	30	(1.946.445.586)	1.900.053.619
11. Thu nhập khác	31	2.609.442.583	167.992.000
12. Chi phí khác	32	3.325.801.637	56.493.841
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	(716.359.054)	111.498.159

14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	(2.662.804.640)	2.011.551.778
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		272.469.212
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60	(2.662.804.640)	1.739.082.566
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	(1.259)	828

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2011

### 3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2012

#### a. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Căn cứ kết quả đã đạt được trong những năm vừa qua, với thực lực hiện có của Công ty cùng với việc xem xét đánh giá những yếu tố thuận lợi, khó khăn sắp tới. Công ty xây dựng một số chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2012 như sau:

- Công ty đang chuẩn bị chuyển trụ sở về Khu Công Nghệ Cao Q.9, TP.HCM. Xây dựng nhà máy theo tiêu chuẩn GMP tại Khu Công Nghệ Cao Q.9, TP.HCM.
- Sản phẩm tăng khoảng 1,5 lần so với năm trước. Lên kế hoạch đăng ký lưu hành thêm 10 mặt hàng Rapid Tests. Tăng cường sản xuất và xin đăng ký lưu hành thêm 05 mặt hàng Tests định lượng ELISA, 10 mặt hàng Home Tests ( Test thử tại nhà)
- Đầu tư vào sản xuất bao bì ước tính đạt 200 tấn sản phẩm một năm.
- Mở rộng hệ thống phân phối toàn quốc.
- Tăng cường quảng bá thương hiệu sản phẩm.
- Tổ chức mạng lưới đấu thầu các dự án quốc gia, các bệnh viện, Trung tâm y tế.

#### b. Giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2012:

- Giám sát và triển khai thực hiện việc quản lý Công ty theo quy định Điều lệ Công ty và các Quy chế quản lý nội bộ đã ban hành;
- Nghiên cứu các biện pháp huy động vốn nhằm cơ cấu nguồn vốn và sử dụng hiệu quả vốn để giảm tỷ trọng nợ phải trả, tránh sự phụ thuộc quá nhiều vào vốn vay cụ thể như phát hành thêm cổ phiếu, chính sách chi trả cổ tức hợp lý vừa đảm bảo lợi ích của cổ đông vừa đảm bảo vốn tích lũy cho Công ty để đầu tư phát triển... nhằm tăng năng lực tài chính cho Công ty;
- Quản lý tài chính minh bạch, công khai; Thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ vay đảm bảo uy tín với các tổ chức tín dụng, các nhà thầu; Quản lý chặt chẽ công nợ; Thường xuyên theo dõi, đánh giá tình hình tài chính của từng dự án để có biện pháp cân đối tài chính thích hợp;

## IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán được đính kèm báo cáo này.

**V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN  
KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: - Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ được lập ngày 20 tháng 03 năm 2012 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 được trình bày từ trang 04 đến trang 23 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

**Cơ sở ý kiến:**

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

**Ý kiến của kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược & Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 03 năm 2012*

**Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính  
Kế Toán và Kiểm Toán Phía Nam  
Tổng Giám đốc**

(Đã ký)

**LÊ VĂN TUẤN**  
Chứng chỉ KTV số: 0479/KTV

**Kiểm toán viên**

(Đã ký)

**TẠ QUANG LONG**  
Chứng chỉ KTV số: 0649/KTV

**VI. HỆ THỐNG KHÁCH HÀNG CỦA CÔNG TY**

**Hệ thống các đại lý của AMVIBIOTECH**

STT	Tên tổng đại lý	Địa chỉ
<b>I. Khu vực Miền Nam</b>		
1	Công ty TNHH Thương Mại Dược phẩm Hồng Lan	8B Trần Phú, Phường 4, Quận 5, Tp.HCM
2	Công ty TNHH Thương Mại Dược phẩm Dương Minh	73/23U Phạm Văn Chiêu, Phường 16, Q. Gò Vấp, TP HCM
<b>II. Khu vực Miền Trung</b>		
1	Công ty TNHH TBVTYT & KHKT Tam Nguyên	228 Thanh Thủy, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
<b>III. Khu vực Miền Bắc</b>		
1	Công ty CP Thương mại Thiên Vũ	120 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
2	Tổ chức DKT Quốc tế tại Việt Nam	Tòa nhà 17T1, Trung Hòa & Nhân Chính, Hà Nội
3	Đại lý phân phối hàng OEM và các chương trình quốc gia	

*Nguồn: AMVIBIOTECH*

Với hệ thống các tổng đại lý hiện nay ở cả 3 miền, sản phẩm của Công ty đã được phân phối rộng khắp các tỉnh thành thông qua các đại lý cấp 2, cấp 3 và các nhà thuốc bán lẻ.

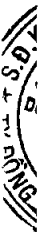
Để khuyến khích các tổng đại lý trong việc đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, Công ty có những chính sách chiết khấu giảm giá dựa trên doanh số bán hàng. Ngoài ra trong một số trường hợp cần thiết, các tổng đại lý còn nhận được sự hỗ trợ khác của Công ty trong việc tổ chức hội nghị khách hàng và một số chi phí khác trong việc thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm.

Trong chiến lược phân phối sản phẩm thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục tìm kiếm các tổ chức có thị trường lớn làm tổng đại lý cho những sản phẩm mới của Công ty nhằm một mặt mở rộng kênh phân phối, mặt khác hạn chế được các xung đột về mặt lợi ích giữa các tổng đại lý.

**• Các trung tâm y tế, bệnh viện**

Xuất phát từ đặc tính của sản phẩm, việc đưa sản phẩm của Công ty vào các trung tâm y tế và bệnh viện rất có ý nghĩa đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đặc biệt đối với các sản phẩm như Test HIV, Test viêm gan B thì đây là kênh phân phối duy nhất do các sản phẩm này chỉ được phép sử dụng bởi các tổ chức có chuyên môn. Công ty đã khai thác tối đa các mối quan hệ sẵn có và kết hợp những người có quan hệ sâu rộng trong lĩnh vực y tế tham gia làm cộng tác viên nhằm đưa sản phẩm của Công ty vào thị trường này. Hiện nay, có trên 25 trung tâm y tế và bệnh viện là khách hàng thường xuyên của Công ty như: Sở y tế Tp.HCM, Trung tâm Y tế Dự phòng Tp.HCM, Bệnh viện Nhiệt Đới, Bệnh viện Lao, Bệnh viện Triều An (Tp.HCM) ...

**• Các chương trình quốc gia và các tổ chức phi chính phủ**



Ngoài các kênh phân phối nêu trên, Công ty còn cung cấp sản phẩm trực tiếp cho các chương trình dự án lớn của quốc gia và các tổ chức thế giới hỗ trợ Việt Nam về y tế như: Dự án phòng chống HIV của quốc gia, và đặc biệt là trong thời gian vừa qua, Công ty đã có những hợp đồng đầu tiên với Tổ chức DKT Quốc tế tại Việt Nam, là một tổ chức phi chính phủ, có hệ thống phân phối sản phẩm trên 10.000 nhà thuốc bán lẻ trên toàn quốc.

## VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### 1. Tóm tắt lý lịch của cá nhân trong Ban điều hành

#### 1.1. Hội đồng quản trị

##### 1.1.1 Ông Bách Mộng Hà – Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

Giới tính	Nam	Quê quán	Hà Nội
Ngày sinh	11/11/1946	Địa chỉ thường trú	2702N Berkley St, Orange CA, 92865 - USA
Nơi sinh	Hà Nội	Số điện thoại cơ quan	08 629 089 14
Quốc tịch	Mỹ	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Tiến Sĩ Khoa Học (CSULB USA)
<b>Quá trình công tác</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ 1975 – 1988: Khoa học gia, Chuyên viên kỹ thuật cao (MTS) của Hughes Air Craft, hợp đồng làm việc cho bộ quốc phòng Mỹ.</li> <li>▪ 1988 – 2002: Công tác tại Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Thiết bị Y tế Mặt Trời (The Sun Co.).</li> <li>▪ 2002 – nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc AMVIBIOTECH</li> </ul>			
Chức vụ hiện nay	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc AMVIBIOTECH		
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Hội đồng thành viên The Sun Co.		
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 30/06/2010	156.960 cổ phần		
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 30/06/2010	Không		
Các khoản nợ đối với Công ty	Không		
Thù lao	-		
Các khoản lợi ích khác	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không		

**1.1.2 Bà Hoàng Oanh – Thành viên HĐQT**

Giới tính	Nữ	Quê quán	Quảng Bình
Ngày sinh	21/02/1973	Địa chỉ thường trú	Số 2 Đường 2, P. Phước Bình, Q.9, Tp.HCM.
Nơi sinh	Quảng Ninh	Số điện thoại cơ quan	08 629 089 14
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Cử nhân Quản lý kinh tế
<b>Quá trình công tác</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Năm 1997 - năm 2000: Quản Lý Doanh Nghiệp Tư Nhân Làng Vần.</li> <li>▪ Năm 2000 - nay: Công tác tại Công ty TNHH SXTM Thiết bị Y tế Mặt Trời (The Sun Co), Thành viên HĐQT AMVIBIOTECH.</li> </ul>			
Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT AMVIBIOTECH.		
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không		
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 30/06/2010	117.000 cổ phần		
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 30/06/2010	Mẹ: Đoàn Thị Hưng: 3.000 cổ phần		
Các khoản nợ đối với Công ty	Không		
Thù lao	-		
Các khoản lợi ích khác	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không		

**1.1.3 Bà Lê Thị Thu Hà – Thành viên HĐQT**

Giới tính	Nữ	Quê quán	Thanh Hóa
Ngày sinh	1966	Địa chỉ thường trú	449 Võ Văn Tần, P.5 , Q.3 , Tp.HCM
Nơi sinh	Bắc Ninh	Số điện thoại cơ quan	08 629 089 14
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Kinh doanh
<b>Quá trình công tác</b>			

<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Tháng 09/2002 - tháng 03/2007: Chủ tịch Hội đồng Quản Trị AMVIBIOTECH</li> <li>▪ Tháng 04/2007 - nay: Thành viên HĐQT AMVIBIOTECH, Phòng Kinh doanh.</li> </ul>	
Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT, cố vấn kinh doanh AMVIBIOTECH
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 30/06/2010	60.000 cổ phần
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 30/06/2010	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao	-
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

**1.1.4 Ông Trương Văn Tích – Thành viên HĐQT**

Giới tính	Nam	Quê quán	Cái Bè, Tiền Giang
Ngày sinh	01/09/1952	Địa chỉ thường trú	15 Lô C, cư xá Lạc Long Quân, P5, Q11, Tp. HCM
Nơi sinh	Đồng Tháp	Số điện thoại cơ quan	
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Kinh doanh
<b>Quá trình công tác</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Năm 2000 – 2007: Phó Giám đốc công ty TNHH Tài Nguyên</li> <li>▪ Năm 2007 – nay: Thành viên Hội đồng Quản trị AMVIBIOTECH</li> </ul>			
Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT AMVIBIOTECH		
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không		
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 30/06/2010	Không		
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm	Không		



30/06/2010	
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao	-
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

**1.1.5 Ông Nguyễn Quang Trung – Thành viên HĐQT**

Giới tính	Nam	Quê quán	Bến Tre
Ngày sinh	26/07/1975	Địa chỉ thường trú	164/3 Trần Quốc Thảo, P7, Q3, TP. HCM
Nơi sinh	Bến Tre	Số điện thoại cơ quan	08 629 089 14
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	Đại học
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Quản lý Kinh tế
<b>Quá trình công tác</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ 1998 – 2000: Công tác tại Công ty Cổ phần May Việt Tiến</li> <li>▪ 2000 – 2004: Công tác tại Công ty TNHH Quốc tế Minh Việt</li> <li>▪ 2004 – 2009: Công tác tại Tổ chức DKT Quốc tế Việt Nam</li> <li>▪ 2009 – Nay: Công tác tại Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Dược &amp; Trang Thiết bị Y tế Việt Mỹ.</li> </ul>			
Chức vụ hiện nay	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc kinh doanh		
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không		
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 30/06/2010	Không		
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 30/06/2010	Không		
Các khoản nợ đối với Công ty	Không		
Thù lao	-		
Các khoản lợi ích khác	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không		

**1.2 Ban Giám đốc**

181 001 2011 1711



Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
<b>Quá trình công tác</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>Năm 2003 – Nay: Công ty CP SXKD Dược &amp; TTB Y tế Việt Mỹ</li> </ul>			
Chức vụ hiện nay	Nhân viên		
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không		
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 30/06/2010	Không		
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 30/06/2010	Không		
Các khoản nợ đối với Công ty	Không		
Thù lao	-		
Các khoản lợi ích khác	Không		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không		

**1.3.3 Bà Trần Huệ Linh – Thành viên BKS**

Giới tính	Nữ	Quê quán	Quảng Đông ( Trung Quốc)
Ngày tháng năm sinh	20/04/1958	Địa chỉ thường trú	TK 24A/12 Nguyễn Cảnh Chân, Q1, TP. HCM
Nơi sinh	TP. HCM	Số điện thoại cơ quan	08 629 089 14
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Hoa	Trình độ chuyên môn	Thông dịch viên
<b>Quá trình công tác:</b>			
<ul style="list-style-type: none"> <li>Năm 2002 – Năm 2005: Quản lý – Nhà may Cao Minh – TP. HCM</li> <li>Năm 2006 – Năm 2007: Giáo viên trường Nhật Tân – TP. HCM</li> <li>Năm 2008 – Nay: Thông dịch viên Công ty CP SXKD Dược &amp; TTB Y tế Việt Mỹ</li> </ul>			
Chức vụ hiện nay	Thông dịch viên		
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không		
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 30/06/2010	Không		

129 / T  
 Á  
 10  
 THU  
 1/11

Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 30/06/2010	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao	-
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

## 2. Quyền lợi của Ban Giám đốc

Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc được chi trả dựa trên Quy chế trả lương và các khoản chi khác của Công ty Cổ phần SXKD Dược & TTB Y Tế Việt Mỹ

## 3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

### a. Số lượng cán bộ, nhân viên

Hiện tại, số lượng cán bộ, nhân viên của Công ty Cổ phần SXKD Dược & TTB Y Tế Việt Mỹ là 79 người, trong đó có 50 nữ với kết cấu lao động như sau:

- Trình độ trên đại học: 2 người.
- Trình độ đại học: 7 người
- Trung cấp và cao đẳng: 11 người.
- Lao động phổ thông: 59 người.

### b. Chính sách với người lao động

#### Chế độ làm việc:

Công ty thực hiện chế độ làm việc 8 giờ/ ngày và 44 giờ/ tuần.

#### Chính sách lương:

Ban lãnh đạo Công ty luôn quan tâm đến việc cải thiện đời sống của CB-CNV. Mức lương bình quân của CB-CNV Năm 2010 là 2.400.000 đồng/người/tháng. Năm 2011 lương bình quân từ 2.660.330 đồng/người/tháng.

Thời gian làm việc của nhân viên tại Công ty là 5,5 ngày/tuần. Lương của nhân viên văn phòng được tính theo thời gian làm việc và lương của nhân viên sản xuất được tính theo năng suất lao động.

#### Chính sách khen thưởng:

Chính sách thưởng Công ty đang thực hiện bao gồm thưởng định kỳ hàng năm và thưởng đột xuất: Việc xét và thưởng định kỳ của Công ty được thực hiện vào cuối năm, tháng lương thứ 13, mức thưởng của CBCNV cao hay thấp phụ thuộc vào hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và việc hoàn thành tốt công việc trong năm của cá nhân đó.



**Danh sách Ban kiểm soát**

STT	Họ và tên	Cấp chức vụ
1.	Bà Hà Thị Thu Trang	Trưởng BKS
2.	Bà Đặng Thị Giang	Thành viên BKS
3.	Bà Trần Huệ Linh	Thành viên BKS

**2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông**

**2.1 Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân:**

**Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 14/10/2011**

Cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)	Số lượng
<b>Cổ đông tổ chức</b>	<b>397.380</b>	<b>3.973.800.000</b>	<b>18.79</b>	<b>5</b>
Cổ đông trong nước	381.380	3.813.800.000	18.03	4
Cổ đông nước ngoài	16.000	160.000.000	0.76	1
<b>Cổ đông cá nhân</b>	<b>1.718.370</b>	<b>17.183.700.000</b>	<b>81.22</b>	<b>529</b>
Cổ đông trong nước	1.650.630	16.506.300.000	78.02	519
Cổ đông nước ngoài	67.740	677.400.000	3.2	10
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.115.750</b>	<b>21.157.500.000</b>	<b>100%</b>	<b>534</b>

Nguồn: AMVIBIOTECH

**2.2. Cổ đông góp vốn sáng lập:**

Theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 3800237998 (Mã số cũ 44.03.000012) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp ngày 26/08/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 05/07/2011, danh sách cổ đông sáng lập của Công ty như sau:

**Danh sách cổ đông sáng lập**

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Thiết bị Y tế Mặt Trời (The Sun Co., Ltd)	449 Võ Văn Tần, P.5, Q.3, Tp.HCM	226.380	2.263.800.000	10,7
2	Công ty Xuất nhập khẩu Tổng hợp Sài Gòn (Incomex Saigon)	Số 27 Cao Thắng, P.2, Q.3, Tp.HCM	150.000	1.500.000.000	10

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
3	Bà Hoàn Oanh	Số 2 Tô 1, Đường Số 2, Phường Phước Bình, Quận 9, Tp.HCM	117.000	1.170.000.000	5,53
4	Ông Nguyễn Tiến Hưng	39, Đường 2, CX Bình Thới, P.8, Q.11, Tp. HCM	92.500	925.000.000	4,37
5	Bà Lê Thị Thu Hà	Số 222 C, Phường Đội Cần, Quận Đa Đình, Hà Nội	48.000	480.000.000	2,27
<b>Tổng cộng</b>			<b>633.880</b>	<b>6.338.800.000</b>	<b>33.24</b>

Nguồn: AMVIBIOTECH

Công ty đang tiến hành phát hành cổ phiếu bổ sung theo tỷ lệ 1:1 mệnh giá 10.000đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng/cổ phần) và đã được công bố với ủy ban chứng khoán Hà Nội.

IX. PHỤ LỤC:

Phụ lục : Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2011

**CÔNG TY CP SXKD DƯỢC & TTB Y TẾ VIỆT MỸ  
CHỦ TỊCH HĐQT**



*Bach Mong Ha, Ph D*